

Bản án số: 273/2020/HS-PT

Ngày: 10 - 9 - 2020

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG THÁP

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Tuấn Anh.

Các Thẩm phán: Ông Lê Hồng Nước.

Ông Lê Khắc Thịnh.

- Thư ký phiên tòa:

Bà Phan Thị Kim Loan- Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp tham gia phiên tòa:

Bà Nguyễn Kim Hóa - Kiểm sát viên.

Ngày 10 tháng 9 năm 2020, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Tháp xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số: 226/2020/TLPT-HS ngày 10 tháng 8 năm 2020 đối với bị cáo Trần Văn T do có kháng cáo của bị cáo đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 17/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam Nông, tỉnh Đồng Tháp.

- Bị cáo có kháng cáo:

Trần Văn T, sinh ngày 04-12-2001 tại tỉnh Đồng Tháp; nơi cư trú (HKTT): Ấp X, xã Hưng T1, huyện Tháp Mi, tỉnh Đồng Tháp; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 09/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Văn N, sinh năm 1962 và bà Phạm Thị N1, sinh năm 1963; tiền án: Không; tiền sự: Không; tạm giữ: Không; tạm giam: không. Bị cáo hiện đang tại ngoại (*có mặt tại phiên tòa*).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 07-01-2020, Trần Văn T ngụ ở ấp X, xã Hưng T1, huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp, không có giấy phép lái xe theo quy định, điều khiển xe mô tô biển số 66M1 - 216.XX chạy hướng từ thị trấn Tràm C, huyện Tam N2 đến huyện Tháp Mi, tỉnh Đồng Tháp để về nhà. Trên đường đi đến quán nước BBB, thuộc ấp Tân C, xã Phú C1, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp thì đụng vào xe mô tô biển số 66L2 – 23XX và Nguyễn Văn Q đang ngồi trên xe (xe mô tô của Q đang đậu cặp lề phải theo hướng xe của T) nói chuyện với Nguyễn Văn L. Hậu quả, T bị thương ở vai, tay và chân, còn Q thì chấn thương vùng đầu được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện Tam N cấp cứu thì tử vong, còn L thì không bị xe của T va chạm.

Căn cứ Biên bản khám nghiệm hiện trường vụ tai nạn giao thông ngày 08-01-2020 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp thể hiện:

Hiện trường xảy ra tai nạn là đoạn đường thẳng 02 chiều, không có dây phân cách, không có vạch kẻ tìm đường đứt quãng, không có biển báo hiệu giao thông, đường thông thoáng không hạn chế tầm nhìn. Mặt đường trải nhựa, rộng 6,90m, tất cả số liệu lấy lề phải hướng từ thị trấn Tràm Chim đến xã Phú C1, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp làm chuẩn, điểm dựng đo vào lề chuẩn 0,60m.

Các Biên bản khám xe mô tô biển số 66M1 - 216.XX và xe mô tô biển số 66L2 – 23XX được chụp ảnh ghi nhận, mô tả các dấu vết va chạm và những bộ phận bị hư hỏng vào Biên bản đúng theo trình tự luật định.

Tại Bản kết luận giám định pháp y về tử thi số: 53/TTh - TTPY ngày 08-01-2020 của Trung tâm pháp y - Sở y tế tỉnh Đồng Tháp kết luận: Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993, giới tính: nam; địa chỉ: ấp K9, xã Phú Đ, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp; nguyên nhân chết: Chấn thương sọ não.

Kết luận giám định số: 38/KL-KTHS ngày 13-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu máu chứa trong ống kim tiêm (khoảng 1ml), ghi thu của ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1993, được thu giữ và niêm phong từ lúc 01 giờ 40 phút đến 01 giờ 50 phút ngày 08-01-2020 tại Trung tâm y tế huyện Tam N, tại thời điểm giám định ngày 09-01-2020 có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 64,5mg/100ml máu.

Kết luận giám định số: 39/KL-KTHS ngày 13-01-2020 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Tháp kết luận: Mẫu máu chứa trong ống nghiệm (khoảng 2ml), ghi thu của ông Trần Văn T, sinh năm 2001, mẫu máu được thu giữ và niêm phong từ lúc 11 giờ 05 phút đến 11 giờ 15 phút ngày 08-01-2020 tại Bệnh viện đa khoa khu vực Tháp Mười, tại thời điểm giám định ngày 09-01-2020 có chứa thành phần cồn (Ethanol), nồng độ 159,7mg/100ml máu.

Vật chứng thu giữ của Trần Văn T, gồm: 01 xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA, loại SIRIUS FI, màu đen, biển số 66M1 - 216.XX, số máy: 1FC3-084705, số khung: RLCS1FC30EY084692.

Vật chứng thu giữ của Nguyễn Văn Q, gồm: 01 xe mô tô hiệu ANGEL, màu đen đỏ, biển số 66L2 – 23XX, số máy: D017694, số khung: 6D017694; 01 áo sơ mi màu trắng dài tay; 01 quần dài màu xám.

Quá trình điều tra, Trần Văn T thừa nhận vào khoảng 19 giờ ngày 07-01-2020, T cùng T2, Khen và N1 là những người làm chung Công ty Mê Kông đến chợ đêm thị trấn Tràm C, huyện Tam N uống rượu. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày thì nghỉ. T điều khiển xe mô tô về nhà ở huyện Tháp M, trên đường đi đến quán nước BBB, thuộc ấp Tân C, xã Phú C1, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp thì T nhìn 02 bên lề đường, đến khi nhìn phía trước bên tay phải của hướng xe thì thấy Q đang ngồi trên xe mô tô cặp lề đường và Nguyễn Văn L đứng cạnh xe mô tô của Q, do khoảng cách gần, bất ngờ nên T đụng vào xe mô tô và Q, không đụng vào L. Sau khi sự việc xảy ra, xe mô tô và T ngã giữa đường, còn xe mô tô của Q và Q ngã trong lề đường. Hậu quả, T bị thương ở vai, tay và chân; còn Q chấn thương vùng đầu được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện Tam N cấp cứu thì tử vong.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam N đã xét xử:

Căn cứ điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; Điều 54 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm 06 (sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt đi thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn tuyên xử về trách nhiệm dân sự, án phí và nêu quyền kháng cáo theo luật định.

Đến ngày 01 tháng 7 năm 2020 bị cáo Trần Văn T có đơn kháng cáo xin được hưởng án treo.

Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Trần Văn T thừa nhận toàn bộ hành vi vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ như nội dung Bản án án sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử. Bị cáo bổ sung kháng cáo xin được giảm hình phạt, xin được hưởng án treo để có điều kiện chăm lo cho gia đình vì hoàn cảnh gia đình bị cáo khó khăn, cha mẹ thường hay đau bệnh, bị cáo là lao động chính có xác nhận

của chính quyền địa phương, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn đề nghị cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Tháp phát biểu quan điểm nhận định hành vi của bị cáo Trần Văn T bị Tòa án cấp sơ thẩm xét xử về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng quy định của pháp luật và xử phạt bị cáo mức án 01 năm 06 tháng tù. Nay bị cáo kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo với lý do hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, cha mẹ thường hay đau bệnh, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới. Vì vậy, đề nghị Hội đồng xét xử phúc thẩm tiếp tục áp dụng khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, giảm nhẹ cho bị cáo một phần hình phạt, giảm từ 03 tháng tù đến 06 tháng tù.

Tại phần tranh luận, bị cáo Trần Văn T không tham gia tranh luận. Trong lời nói sau cùng bị cáo xin Hội đồng xét xử xem xét chấp nhận kháng cáo của bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét thấy vào khoảng 23 giờ 10 phút ngày 07-01-2020, bị cáo Trần Văn T không có giấy phép lái xe theo quy định và trong máu có nồng độ cồn theo kết luận giám định là 159,7mg/100ml máu đã điều khiển xe mô tô biển số 66M1- 216.XX hướng từ thị trấn Tràm C, huyện Tam N đến huyện Tháp M, tỉnh Đồng Tháp để về nhà, nhưng trên đường đi đến trước quán nước BBB thuộc ấp Tân C, xã Phú C1, huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp thì đụng vào xe mô tô biển số 66L2 – 23XX có Nguyễn Văn Q đang ngồi trên xe (xe mô tô của Q đang đậu cặp lề phải theo hướng xe của T) nói chuyện với Nguyễn Văn L. Hậu quả, Q chấn thương vùng đầu được người dân đưa đến Trung tâm y tế huyện Tam N cấp cứu thì tử vong do chấn thương sọ não.

[2] Như vậy, nguyên nhân dẫn đến cái chết của Nguyễn Văn Q là do bị cáo Trần Văn T điều khiển xe mô tô trong máu có nồng độ cồn và không có giấy phép lái xe theo quy định, bị cáo không đủ điều kiện để tham gia giao thông đường bộ và va chạm vào xe của Nguyễn Văn Q. Hành vi của bị cáo T đã vi phạm khoản 8 Điều 8 Luật giao thông đường bộ (Đã được sửa đổi, bổ sung theo Điều 35 của Luật Phòng, chống tác hại của rượu, bia năm 2019) là: *“Điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ mà trong máu hoặc hơi thở có nồng độ cồn”* và khoản 9 Điều 8 Luật giao thông đường bộ: *“Điều khiển xe cơ giới không có giấy phép lái xe theo quy định”*.

[3] Hành vi của bị cáo Trần Văn T đã đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” quy định tại các điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự. Vì vậy, Bản án sơ thẩm số 17/2020/HS-ST ngày 23-6-2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp đã xét xử đối với bị cáo là đúng pháp luật.

[4] Xét kháng cáo xin được giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo của bị cáo Trần Văn T, Hội đồng xét xử nhận thấy bị cáo T là công nhân lao động, có nhân thân tốt, chưa có tiền án, tiền sự nhưng vì chủ quan và thiếu hiểu biết về các quy định khi tham gia giao thông đường bộ nên vô ý phạm tội, quá trình điều tra và qua các phiên tòa sơ thẩm, phúc thẩm bị cáo thành khẩn khai báo, đã tác động gia đình bồi thường toàn bộ thiệt hại cho gia đình bị hại. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo xuất trình chứng cứ xác định hoàn cảnh gia đình của bị cáo khó khăn, cha mẹ thường hay đau bệnh, bị cáo là lao động chính có xác nhận của chính quyền địa phương, đây là các tình tiết giảm nhẹ mới phát sinh tại Tòa án cấp phúc thẩm. Hơn nữa, đại diện hợp pháp của bị hại tiếp tục có đơn đề nghị Tòa án cấp phúc thẩm giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặt khác, Hội đồng xét xử phúc thẩm thấy rằng trong vụ án này bị hại cũng có một phần lỗi là dừng, đỗ xe không phù hợp quy định của Luật giao thông đường bộ (đây là lỗi hành chính, lỗi này không làm loại trừ trách nhiệm hình sự của bị cáo). Từ những phân tích trên, Hội đồng xét xử phúc thẩm áp dụng quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự giảm nhẹ cho bị cáo Trần Văn T một phần hình phạt. Tuy nhiên không có cơ sở để chấp nhận kháng cáo xin hưởng án treo của bị cáo, vì Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ tại các điểm b,s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự và áp dụng Điều 54 Bộ luật hình sự để xét xử bị cáo mức án dưới mức thấp nhất của khung hình phạt mà bị cáo đã vi phạm là đã áp dụng chính sách khoan hồng đối với bị cáo. Do đó chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa bản án sơ thẩm theo hướng giảm mức hình phạt mà bản án sơ thẩm đã tuyên xử đối với bị cáo.

[5] Xét thấy phát biểu của Kiểm sát viên tại phiên tòa là có căn cứ chấp nhận.

[6] Do yêu cầu kháng cáo của bị cáo được chấp nhận nên bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

[7] Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không bị kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355, điểm c khoản 1 Điều 357 Bộ luật hình sự.

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Trần Văn T.

Sửa quyết định của Bản án hình sự sơ thẩm 17/2020/HS-ST ngày 23 tháng 6 năm 2020 của Tòa án nhân dân huyện Tam N, tỉnh Đồng Tháp về phần hình phạt.

Tuyên bố bị cáo Trần Văn T phạm tội: “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”.

Căn cứ các điểm a, b khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; khoản 1 Điều 54 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Trần Văn T 01 (một) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị cáo đi thi hành án.

Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, điểm h khoản 2 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30- 02- 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Bị cáo Trần Văn T không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các phần khác của quyết định bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TANDTC- Vụ GDKT 1;
- Ban Nội chính Tỉnh ủy DT;
- Sở Tư pháp DT;
- VKSND tỉnh DT;
- Cơ quan THAHS Công an DT;
- TA-VKS-THADS H. Tam N, DT;
- CQCSĐT Công an H. Tam N, DT;
- Bị cáo;
- Phòng hồ sơ nghiệp vụ Công an DT;
- Phòng KTNV- THA Tòa án DT;
- Lưu: VT, HSVA (Loan).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Tuấn Anh